

## **LÝ LỊCH KHOA HỌC**

### **I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên: **Đàm Thanh Tú**
2. Ngày sinh: **20/9/1981** Nam/Nữ: **Nam**
3. Nơi đang công tác hiện nay: **BM Toán kinh tế, Học viện Chính sách và Phát triển**
4. Học vị: **TS** Nước: **Việt Nam** Năm TN: **2017**
5. Học hàm: Năm phong:
6. Địa chỉ liên lạc: **Tòa nhà D25, Ngõ 7, Phố Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội**
7. Điện thoại: **0912 426 326** Email: **Dtt.hvtc@gmail.com**
8. Trình độ ngoại ngữ

| Tên NN    | Nghe |     |    | Nói |     |    | Viết |     |    | Đọc hiểu tài liệu |     |    |
|-----------|------|-----|----|-----|-----|----|------|-----|----|-------------------|-----|----|
|           | Tốt  | Khá | TB | Tốt | Khá | TB | Tốt  | Khá | TB | Tốt               | Khá | TB |
| Tiếng Anh |      | x   |    |     | x   |    |      | x   |    | x                 |     |    |

### 9. Thời gian công tác

| Thời gian       | Nơi công tác                                       | Chức vụ           |
|-----------------|----------------------------------------------------|-------------------|
| 3/2004 – 9/2005 | Công ty TNHH Tin học Infocom                       | Lập trình viên    |
| 3/2006 – 4/2019 | Khoa Cơ bản, Học viện Tài chính                    | Giảng viên        |
| 5/2019 - nay    | BM Toán kinh tế, Học viện Chính sách và Phát triển | Phó Trưởng bộ môn |

### 10. Quá trình đào tạo

| Tên trường                            | Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng | Từ tháng, năm đến tháng, năm | Hình thức đào tạo | Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì |
|---------------------------------------|---------------------------------|------------------------------|-------------------|----------------------------------|
| Trường ĐH Khoa học tự nhiên – ĐHQG HN | Toán học                        | 9/1999 - 6/2003              | Chính quy         | Cử nhân                          |
| Trường ĐH Khoa học                    | Toán học                        | 12/2003 -                    | Chính quy         | Thạc sĩ                          |

|                                   |                                       |                   |           |                                      |
|-----------------------------------|---------------------------------------|-------------------|-----------|--------------------------------------|
| tự nhiên – ĐHQG HN                |                                       | 12/2005           |           |                                      |
| Học viện Tài chính                | Kế toán                               | 9/2009 – 6/2012   | Chính quy | Cử nhân                              |
| Học viện Tài chính                | Kế toán                               | 5/2013 – 9/2016   | Chính quy | Tiến sĩ                              |
| Trường Đại học sư phạm Hà Nội     | Nghiệp vụ sư phạm                     | 10/2015 - 12/2015 | Bồi dưỡng | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm          |
| Trường Đại học giáo dục – ĐHQG HN | Bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp | 4/2017- 6/2017    | Bồi dưỡng | Chứng chỉ bồi dưỡng giảng viên chính |

## II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

### 1. Các đề tài nghiên cứu khoa học tiêu biểu

| TT | Tên đề tài nghiên cứu                                                                                             | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, Trường) | Trách nhiệm trong đề tài | Kết quả nghiệm thu |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------------------|--------------------|
| 1. | Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng các phương pháp dạy - học bậc đại học theo hệ thống tín chỉ ở HVTC    | 2011/2011                  | Học viện                    | Tham gia                 | Xuất sắc           |
| 2. | Công cụ toán trong phân tích độ nhạy và đo lường rủi ro của dự án đầu tư.                                         | 2012/2012                  | Học viện                    | Tham gia                 | Giỏi               |
| 3. | Sử dụng mô hình toán học đánh giá tác động của giá xăng dầu lên chỉ số CPI                                        | 2013/2013                  | Học viện                    | Tham gia                 | Xuất sắc           |
| 4. | Vận dụng lý thuyết hồi quy và tương quan trong việc đánh giá tính chất và mức độ liên hệ của các chỉ tiêu kinh tế | 2014/2014                  | Học viện                    | Tham gia                 | Xuất sắc           |
| 5. | Chính sách cổ tức và tác động của nó đến giá trị thị trường của các công ty thép niêm yết trên TTCKVN.            | 2015/2015                  | Học viện                    | Tham gia                 | Xuất sắc           |
| 6. | Vận dụng phương pháp hồi quy phân vị nghiên cứu tác động của giá dầu thế giới đến                                 | 2016/2016                  | Học viện                    | Chủ nhiệm                | Xuất sắc           |

|    |                                                                                                                                 |           |          |           |          |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|-----------|----------|
|    | giá cổ phiếu thuộc nhóm ngành dầu khí niêm yết trên TTCKVN                                                                      |           |          |           |          |
| 7. | Vận dụng mô hình hồi quy ngưỡng để nghiên cứu tác động của cấu trúc vốn đến giá trị của các CTCP Dược phẩm niêm yết trên TTCKVN | 2017/2017 | Học viện | Chủ nhiệm | Xuất sắc |
| 8. | Nghiên cứu ảnh hưởng của cơ cấu nguồn vốn đến giá trị doanh nghiệp của các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam niêm yết              | 2017/2017 | Học viện | Tham gia  | Xuất sắc |
| 9. | Nghiên cứu lý thuyết chọn mẫu trong khoa học thống kê và ứng dụng vào hoạt động kiểm toán                                       | 2018/2018 | Học viện | Chủ nhiệm | Xuất sắc |

## 2. Các công trình đã công bố trong 5 năm gần đây

| TT | Tên công trình                                                                                                               | Tên tác giả                     | Tên tạp chí/Kỷ yếu hội thảo khoa học             |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1. | Bàn về phương pháp Pure Play trong việc xác định hệ số beta cho dự án đầu tư.                                                | Đàm Thanh Tú<br>Bùi thị Hà Linh | Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Kế toán, năm 2014 |
| 2. | Hệ thống chỉ tiêu phân tích tài chính công ty niêm yết trên TTCK một số nước phát triển và kinh nghiệm cho Việt Nam          | Đàm Thanh Tú                    | Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Kế toán, năm 2015 |
| 3. | Đặc điểm các công ty KDBDS niêm yết và ảnh hưởng của nó đến chỉ tiêu phân tích tài chính                                     | Đàm Thanh Tú                    | Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Kế toán, năm 2015 |
| 4. | Vận dụng mô hình kinh tế lượng để phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng sinh lời của các công ty niêm yết trên TTCKVN | Đàm Thanh Tú                    | Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Kế toán, năm 2015 |
| 5. | Chứng khoán hóa - Giải pháp                                                                                                  | Đàm Thanh Tú                    | Tạp chí Thanh tra tài                            |

|     |                                                                                                                                              |                                                          |                                                                                                                                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | để phát triển thị trường BDSVN                                                                                                               |                                                          | chính, năm 2016                                                                                                                                                     |
| 6.  | Nghiên cứu tác động của giá dầu thô thế giới đến giá cổ phiếu thuộc nhóm ngành dầu khí niêm yết trên TTCK Việt Nam                           | Đàm Thanh Tú<br>Nguyễn Thu Thủy                          | Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Kế toán, năm 2016                                                                                                                    |
| 7.  | Kiểm soát hoạt động chuyển giá của các doanh nghiệp FDI trong giai đoạn hội nhập mới                                                         | Đàm Thanh Tú<br>Đàm Thị Thanh Huyền<br>Nguyễn Liên Hương | Hội thảo cấp Quốc gia: <i>Hoạt động tài chính quốc tế của Việt Nam trong giai đoạn hội nhập mới</i> , năm 2016                                                      |
| 8.  | Enhancing the labor productivity in Vietnam heading to the fourth industrial revolution                                                      | Đàm Thanh Tú                                             | Journal of Finance and Accounting research, Vol. 1 – 2017.                                                                                                          |
| 9.  | Phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ - công cụ để kiểm soát bản chất của lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết                                     | Đàm Thanh Tú                                             | Tạp chí Thanh tra tài chính, năm 2017                                                                                                                               |
| 10. | Nghiên cứu cơ cấu nguồn vốn của các công ty cổ phần Dược phẩm niêm yết thông qua mô hình hồi quy ngưỡng                                      | Đàm Thanh Tú<br>Bùi thị Hà Linh                          | Tạp chí Khoa học và đào tạo ngân hàng, năm 2018                                                                                                                     |
| 11. | Tận dụng sức mạnh của mạng xã hội cho sự thành công của doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp                                  | Đàm Thanh Tú<br>Bùi thị Hà Linh                          | Hội thảo quốc tế các nhà Khoa học trẻ lần thứ 4 (ICYREB 2018, October 30 <sup>th</sup> , Ha Noi).                                                                   |
| 12. | Nâng cao năng suất lao động nhân tố cốt lõi để xây dựng năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững ở Việt Nam                       | Đàm Thanh Tú                                             | International Conference: <i>Sustainable Economic Development and Business Management in the context of Globalization</i> (SEBDM 2018), November 10th 2018, Ha Noi. |
| 13. | Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ minh bạch thông tin tài chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam- Tổng quan nghiên cứu và đề xuất mô hình | Trần Trọng Nguyên,<br>Đàm Thanh Tú,<br>Bùi Thị Hà Linh   | Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng<br>Số tháng 3/2019                                                                                                             |

### 3. Các hướng nghiên cứu đề tài, luận văn, số lượng học viên có thể tiếp nhận

| STT | Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu có thể nhận hướng dẫn học viên cao học | Số lượng học viên cao học |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| 1   | Phân tích và dự báo kinh tế                                                  | 3                         |
| 2   | Tính toán ngẫu nhiên trong tài chính                                         | 3                         |
| 3   | Phân tích tài chính doanh nghiệp                                             | 3                         |
| 4   | Phân tích dữ liệu trong kinh tế và kinh doanh                                | 3                         |
| 5   | Kế toán                                                                      | 3                         |

### III. Khen thưởng

- ✓ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm học 2010-2011.
- ✓ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm học 2017-2018.
- ✓ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2018.

*Hà Nội, ngày.....tháng 5 năm 2019*

*Người khai*

**TS. Đàm Thanh Tú**